

## BIỂU PHÍ DỊCH VỤ CHUYỂN TIỀN NƯỚC NGOÀI

### 1. GIAO DỊCH CHUYỂN TIỀN ĐIỆN

| STT        | DỊCH VỤ   | MỨC PHÍ  |
|------------|---|--|
| <b>1.</b>  | <b>CHUYỂN TIỀN ĐI</b>   |  |
| <b>1.2</b> | <b>Phí dịch vụ :</b>  |  |
| 1.2.1      | Phí của VCB   | 0,2% Tối thiểu 5 USD<br>Tối đa 300 USD   |
| 1.2.2      | Phí NH nước ngoài thu :<br><i>(Nếu người chuyển tiền đồng ý trả phí này )</i> |  |
|            | Chuyển đi bằng USD  | 20 USD/ 1 món  |
|            | Chuyển đi bằng EURO, JPY  | 40 USD/ 1 món  |
|            | Chuyển đi bằng ngoại tệ khác  | 30 USD/ 1 món  |
| <b>1.3</b> | <b>Điện phí</b>   | 5 USD/ 1 lệnh  |
| <b>1.4</b> | <b>Tra soát lệnh chuyển tiền</b>  | 10 USD/ 1 lần ( bao gồm điện phí)  |
| <b>1.5</b> | <b>Điều chỉnh/ huỷ lệnh chuyển tiền</b>                                       | 10 USD/ lần (bao gồm điện phí) + Phí trả NH nước ngoài (nếu có)                        |
| <b>1.6</b> | <b>Phí Back Value (phí NH nước ngoài thu)</b>                                 | Thu theo thực tế   |
| <b>2.</b>  | <b>NHẬN CHUYỂN ĐẾN</b>  |  |
| <b>2.1</b> | <b>Chuyển cho người hưởng tại VCB :</b>                                       |  |
| 2.1.1      | Phí thu người hưởng (BEN,SHA)   | Miễn phí   |
| 2.1.2      | Phí thu NH chuyển (OUR)   | Theo Biểu phí NHĐL của VCB   |
| <b>2.2</b> | <b>Chuyển cho người hưởng tại NH khác :</b>                                   |  |
| 2.1.1      | Phí thu người hưởng (BEN,SHA)   | 10 USD/món   |
| 2.1.2      | Phí thu NH chuyển (OUR)   | Theo Biểu phí NHĐL của VCB   |
| <b>2.3</b> | <b>Thoái hồi lệnh chuyển tiền</b>   | 15 USD/món (chỉ áp dụng khi NH nước ngoài thu phí thoái hồi đối với giao dịch của VCB) |

|     |  |                                   |
|-----|--|-----------------------------------|
| 2.4 | <b>Điều chỉnh, tra soát lệnh chuyển tiền</b> | 10 USD/ lần (bao gồm cả điện phí) |
|-----|--|-----------------------------------|

## 2. GIAO DỊCH HỒI PHIẾU/SÉC ( Bankdraft/ Bank's check)

| STT        | DỊCH VỤ   | MỨC PHÍ  |
|------------|---|--|
| <b>1</b>   | <b>Chuyển tiền đi bằng hồi phiếu/séc</b>            |  |
| <b>1.1</b> | <b>Phát hành hồi phiếu/séc :</b>                    |  |
| 1.1.1      | Phí cung ứng hồi phiếu/séc                          | 1 USD/1 tờ   |
| 1.1.2      | Phí dịch vụ   | 0,1% trị giá hồi phiếu.<br>Tối thiểu 5 USD<br>Tối đa 200 USD |
| 1.1.3      | Điện phí  | 5 USD  |
| <b>1.2</b> | <b>Hủy hồi phiếu/séc :</b>                          |  |
|            | Khách hàng chưa gửi hồi phiếu/séc đi                | 5 USD/1 tờ   |
|            | Khách hàng đã gửi hồi phiếu/séc                     | 15 USD/1 tờ ( bao gồm điện phí)                              |
| <b>1.3</b> | <b>Phí tra soát thanh toán hồi phiếu /séc</b>       | 10 USD/ 1 lần (bao gồm điện phí)                             |
| <b>2</b>   | <b>Thu hộ séc do ngân hàng nước ngoài phát hành</b> |  |
| <b>2.1</b> | <b>Nhận séc để gửi đi nhờ thu :</b>                 |  |
| 2.1.1      | Séc nhờ thu gửi đi trong nước                       | 1 USD/1 tờ séc   |
| 2.1.2      | Séc nhờ thu gửi đi nước ngoài                       | 2 USD/ 1 tờ séc  |
| <b>2.2</b> | <b>Thanh toán kết quả nhờ thu</b>                   | 0,2 % giá trị báo có<br>Tối thiểu 5 USD<br>Tối đa 150 USD    |
| <b>2.3</b> | <b>Hủy nhờ thu theo yêu cầu</b>                     | 10 USD   |
| <b>2.4</b> | <b>Nhờ thu bị từ chối</b>                           | Thu theo thực tế   |

### **Ghi chú:**

1. Mức phí quy định chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng.
2. Phí được tính bằng VND hoặc ngoại tệ tương đương theo tỷ giá do VCB công bố tại thời điểm thu phí
3. VCB không thu phí với các khoản thanh toán trực tiếp giữa khách hàng với VCB với các khoản trả nợ vay, trả lãi, trả phí dịch vụ, trả tiền mua giấy tờ in hoặc các phương tiện thanh toán.

4. *VCB không hoàn trả lại phí thanh toán đã thu trong trường hợp khách hàng yêu cầu hủy bỏ dịch vụ thanh toán hoặc dịch vụ thanh toán không được thực hiện được vì sai sót, sự cố không phải do lỗi của VCB gây ra.*
5. *Biểu phí này được thay đổi mà không cần có sự báo trước của ngân hàng trừ khi ngân hàng và khách hàng có thoả thuận khác.*